

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2019/HS-ST

Ngày 17 - 7 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Trường và ông Nguyễn Quang Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thảo Nguyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Mã Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 26 tháng 4 năm 1990 tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị H; có vợ Bành Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa từng bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/5/2019 cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; Nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 10/5/2019, Tổ công tác Đội điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hữu Lũng, làm nhiệm vụ tại khu vực Trạm thu phí BOT ở km 93 + 160 Quốc lộ 1A, thuộc địa phận thôn B, xã M, huyện H phát hiện Nguyễn

Ngọc T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 99F6-7563 đi hướng Bắc Giang – Lạng Sơn có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy, kiểm tra phát hiện tay trái của Nguyễn Ngọc T đang cầm 01 gói nilon màu trắng miệng kẹp dính kích thước 1,5cm x 02cm bên trong đựng chất tinh thể màu trắng; T khai là chất ma túy đá của T đem theo để sử dụng.

Tổ công tác Công an huyện Hữu Lũng đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật gồm túi nilon đựng chất tinh thể màu trắng và chiếc xe ô tô biển kiểm soát 99F6-7563 đang sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 176/KL-PC09 ngày 11 tháng 5 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất tinh thể màu trắng gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,108 gam đã trừ bì.

Quá trình điều tra làm rõ: Ngày 10/5/2019, Nguyễn Ngọc T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 99F6-7563 của bà Nguyễn Thị H là mẹ T đi từ nhà tại Thôn V, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang đến ngôi nhà tại thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang để mua ma túy với mục đích để sử dụng. Đến nơi T đứng sát cửa sắt gọi người phụ nữ tên L hỏi mua 200.000đ ma túy đã thì trong nhà có tiếng phụ nữ nói ra. T đưa 200.000đ qua khe cửa rồi có người thò tay qua cửa đưa cho T 01 gói ma túy đá. Trong quá trình mua ma túy, T không được nhìn thấy mặt người bán ma túy cho mình. Sau khi mua ma túy xong, T cầm ma túy trong tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi đến Trung tâm y tế huyện H, tỉnh Lạng Sơn để uống Methadone. Đến 08 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến Trạm thu phí BOT ở km 93+160 Quốc lộ 1A, thuộc địa phận thôn B, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn thì T bị Công an huyện H phát hiện và bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng vụ án.

Đối với bà Nguyễn Thị H, do không biết Nguyễn Ngọc T mượn xe đi mua ma túy nên không xem xét xử lý hình sự.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Nguyễn Ngọc T tại ngôi nhà ở thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang, T khai được mua ma túy với người tên L nhưng không nhìn thấy mặt người này, chỉ nhìn thấy bàn tay giống tay phụ nữ. Quá trình điều tra đã xác minh, làm rõ có ngôi nhà có đặc điểm và địa chỉ như trên, tuy nhiên tại ngôi nhà không có ai sinh sống nên không có đủ căn cứ truy xét mở rộng vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 41/CT-VKSHL-HS ngày 26/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như Cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51;

Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon màu trắng, miệng kẹp dính, kích thước 1,5cm x 2cm đựng ma túy.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 99F6-7563

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng các bị cáo trình bày đã ăn năn hối cải xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác, phù hợp kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 10 tháng 5 năm 2019 tại Trạm thu phí BOT ở km 93 +160 Quốc lộ 1A, thuộc địa phận thôn B, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Hữu Lũng bắt quả tang bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,108 gam ma túy Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc T đã đủ căn cứ để xác định bị cáo phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy hiện đang điều trị thuốc Methadone tại Trung tâm y tế huyện H nhưng vẫn cố tình mua ma túy về mục đích để sử dụng.

[4] Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo như trên, nhận thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự tuy nhiên là đối tượng nghiện ma túy nên có nhân thân không tốt. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy bị cáo sống cùng với bố mẹ, nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với bà Nguyễn Thị H, do không biết bị cáo Nguyễn Ngọc T mượn xe đi mua ma túy nên không xem xét xử lý hình sự là có căn cứ.

[8] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Ngọc T tại ngôi nhà ở thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang, bị cáo khai được mua ma túy với người tên L nhưng không nhìn thấy mặt người này, chỉ nhìn thấy bàn tay giống tay phụ nữ. Quá trình điều tra đã xác minh, làm rõ có ngôi nhà có đặc điểm và địa chỉ như trên, tuy nhiên tại ngôi nhà không có ai sinh sống nên không có đủ căn cứ truy xét mở rộng vụ án là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong bên trong đựng ma túy hoàn lại sau giám định có chữ ký của giám định viên Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn. Trả lại cho bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 99F6-7563.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136, khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.
2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 10/5/2019.
3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong bên trong đựng ma túy hoàn lại sau giám định có chữ ký của giám định viên Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị H 01xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 99F6-7563.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/7/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo, người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Hoàng Thị Tuyết